

TIÊU CHÍ THI ĐUA

Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường mầm non Sở Dầu
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-MNSD ngày / /2022)

TT	Vị trí công việc	Nội dung	Điểm
I. THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC (Áp dụng chung đối với tất cả CBGVNV nhà trường)			50
		1. Đảm bảo ngày, giờ công làm việc trong tháng Nghỉ 01 ngày hoặc nghỉ buổi họp HĐSP trừ 5 điểm; mỗi lần muộn 10 phút trừ 2 điểm. Nghỉ ko lý do;ko báo cáo;nghỉ quá 5 lần /1 tháng/ hạ 1 bậc thi đua. Mỗi lỗi vi phạm quy định về đảm bảo giờ làm việc hiệu quả trừ 2 điểm.	10
		1. Trang phục làm việc 2. Mỗi lần vi phạm quy định về trang phục trừ 1- 2 điểm.	5
		1. Giao tiếp, ứng xử * Thông tin, phát ngôn sai lệch về vấn đề liên quan đến nhà, đến CBGVNV nhà trường: Tùy theo mức độ sai lệch trừ từ 5 điểm đến 10 điểm. * Cãi vã, có lời nói, hành vi xúc phạm đến trẻ, đến đồng nghiệp, đến phụ huynh và khách đến trường hoặc để phụ huynh phàn nàn liên quan đến thực hiện nhiệm vụ: trừ từ 5 điểm đến 10 điểm.(Tùy theo mức độ vi phạm hạ bậc thi đua)	15
		5. Giữ vệ sinh, sắp xếp nơi làm việc Mỗi lần vệ sinh phòng, các khu vực liên kề, các đồ dùng, trang thiết bị tại nơi làm việc bản, không gọn trừ 1-2 điểm.	10
		6. Sử dụng tiết kiệm điện, nước Mỗi lỗi vi phạm quy định về sử dụng tiết kiệm điện, nước trừ 5 điểm.	15
		7. Sử dụng, bảo quản CSVC, trang thiết bị	10

		Mỗi lỗi vi phạm quy định về sử dụng, bảo quản CSVC, trang thiết bị trừ 2 điểm.	
		8. Thu và sử dụng các khoản thu ngoài quy định của nhà trường. (Tùy theo mức độ bị hạ bậc thi đua và xử lý kỷ luật theo quy định)	10
I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO <i>(Theo nhiệm vụ cụ thể của từng vị trí phân công trong nhà trường)</i>			50
1	CBQL	1. Hồ sơ phụ trách Mỗi lần vi phạm trừ 1-2 điểm: - Thiếu văn bản trong hồ sơ; - Văn bản không phù hợp thực tế của trường và chỉ đạo cấp trên; - Văn bản tham mưu, báo cáo không đúng tiến độ quy định.	10
		2. Điều hành công việc, bộ phận phụ trách Mỗi lần vi phạm trừ 1-3 điểm: - Bộ phận phụ trách có cá nhân vi phạm; - Công việc được giao hoặc bộ phận phụ trách không hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định.	20
		3. Kết quả công việc, bộ phận phụ trách Mỗi lần công việc được giao hoặc bộ phận phụ trách không hoàn thành nhiệm vụ: tùy từng kết quả cụ thể trừ 2-5 điểm.	20
2	Giáo viên	1. Hồ sơ sổ sách của cô, của trẻ và lớp phụ trách Mỗi lần vi phạm trừ 1-2 điểm: - Thiếu nội dung trong HSSS; - Nội dung không phù hợp thực tế của trường- lớp-trẻ; - Không nộp HSSS về phụ trách CM đúng thời gian quy định.	10
		2. Môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học Mỗi lần vi phạm trừ 1-2 điểm: - Thiếu nội dung định hướng, gợi mở của cô; - Không thể hiện nội dung hoạt động của trẻ; - Nội dung hoạt động không phù hợp theo độ tuổi của trẻ; - Nội dung không thể hiện rõ chủ đề đang thực hiện; - Nội dung tuyên truyền không đầy đủ; - Thiếu đồ dùng, phương tiện cho trẻ hoạt động. - Đồ dùng, phương tiện không dễ thấy, lấy, cất và thao tác.	10
		3. Tổ chức các hoạt động chăm sóc-giáo dục trẻ Tùy từng hoạt động cụ thể trừ 1-3 điểm khi:	10

		<ul style="list-style-type: none"> - <i>Cắt bỏ hoạt động trong chế độ sinh hoạt của trẻ;</i> - <i>Thay đổi hoạt động mà chưa được sự nhất trí của BGH;</i> - <i>Không chuẩn bị đúng, đủ đồ dùng, phương tiện cho trẻ HĐ.</i> - <i>Hoạt động được kiểm tra XL không đạt yêu cầu: trừ 5 điểm</i> <p>* Không đảm bảo an toàn cho trẻ về tâm lý, thể chất: trừ 5-10 điểm</p>	
		<p>4. Thực hiện các chuyên đề, SHCM, BDCM, BDTX</p> <p>Tùy từng nội dung cụ thể trừ 1-3 điểm khi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Không tham gia SHCM tổ hoặc BDCM của trường, ngành;</i> - <i>Không thực hiện BDTX trong tháng theo kế hoạch.</i> - <i>Kết quả thực hiện chuyên đề XL không đạt yêu cầu: trừ 5 điểm</i> 	10
		<p>5. Tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia vào các HĐ chăm sóc-giáo dục trẻ của lớp và HĐ chung của trường</p> <p>Không có phụ huynh tham gia vào hoạt động của lớp, của trường theo yêu cầu: mỗi lần trừ 1-2 điểm.</p>	5
		<p>6. Đánh giá trẻ và đánh giá việc thực hiện C.T GDMN</p> <p>Không thực hiện đánh giá trẻ, đánh giá việc thực hiện C.T GDMN cuối chủ điểm: trừ 1 -5 điểm.</p>	5
3	Nhân viên nấu ăn	<p>1. Hồ sơ sổ sách của cá nhân và của bếp ăn</p> <p>Mỗi lần vi phạm trừ 2-5 điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thiếu nội dung trong HSSS;</i> - <i>Nội dung không đối khớp;</i> - <i>Không nộp HSSS về phụ trách CM đúng thời gian quy định.</i> 	10
		<p>2. Thực hiện vị trí bếp theo phân công</p> <p>Mỗi lần vi phạm trừ 5 điểm khi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Không thực hiện đúng vị trí phân công;</i> - <i>Không thực hiện đúng quy trình dây chuyền bếp 1 chiều;</i> - <i>Không sử dụng đúng đồ dùng, khu vực chế biến, lưu mẫu thức ăn theo quy định;</i> - <i>Cá nhân hoặc bếp kiểm tra xếp loại: không đạt yêu cầu.</i> <p>* Vi phạm khẩu phần ăn của trẻ: 0 xếp loại</p>	30
		<p>3. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường</p> <p>Không tham gia vào hoạt động chung của trường theo yêu cầu: trừ 2-5 điểm.</p>	10
4	Nhân viên hành chính	<p>1. Hồ sơ sổ sách phụ trách</p> <p>Mỗi lần vi phạm trừ 2-3 điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thiếu văn bản trong hồ sơ;</i> 	20

		- Văn bản nội dung, số liệu không đối khớp; - Văn bản tham mưu, báo cáo không đúng tiến độ quy định.	
		2. Thực hiện nhiệm vụ được phân công - Mỗi lỗi vi phạm quy định về thực hiện nhiệm vụ được phân công: trừ 2-3 điểm.	20
		3. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường Không tham gia vào hoạt động chung của trường theo yêu cầu: trừ 2-5 điểm.	10
5	Nhân viên bảo vệ	1. Ghi sổ trực Ghi thiếu nội dung sổ trực: mỗi ngày trừ 1 điểm.	10
		2. Thực hiện nhiệm vụ của nhân viên bảo vệ - Mỗi lỗi vi phạm quy định về thực hiện nhiệm vụ của nhân viên bảo vệ: trừ 2-3 điểm. * Để mất an ninh, an toàn, tài sản nhà trường: trừ 5 điểm trở lên đến không XL tùy theo từng tình huống cụ thể.	20
		3. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường Không tham gia vào hoạt động chung của trường theo yêu cầu: trừ 2-5 điểm.	20
5	Nhân viên khác	1. Thực hiện nhiệm vụ được phân công - Mỗi lỗi vi phạm quy định về thực hiện nhiệm vụ được phân công: trừ 2-5 điểm.	40
		2. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường Không tham gia vào hoạt động chung của trường theo yêu cầu: trừ 2-5 điểm.	10

***Lưu ý:**

- Cùng một lỗi vi phạm tới lần thứ 4, nội dung đó = 0 điểm.
- Khi đoàn KT các cấp phê bình, căn cứ lỗi vi phạm cụ thể để trừ điểm phù hợp.
- **Không XL:** nếu có một trong các ND sau:
 - + Dưới 50 điểm;
 - + Có 1 mục = 0 điểm;
 - + Phát ngôn sai lệch quan điểm, chủ trương, đường lối hoặc gây mất ANTT nội bộ;
 - + Tự ý thu bất kỳ khoản nào ngoài quy định;
 - + Vi phạm khẩu phần ăn của trẻ;
 - + Ứng xử với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh không đúng mục để phán ánh, kiến nghị.

1. Xếp loại tháng:

- XL A = từ 95 – 100 điểm;
- XL A⁻ = từ 90 – dưới 95 điểm;
- XL B = từ 80 – dưới 90 điểm;
- XL B⁻ = từ 70 – dưới 80 điểm;
- XL C = từ 60 – dưới 70 điểm;
- XL D = từ 50 – dưới 60 điểm;

2. Xếp loại học kỳ, năm:

Tính điểm trung bình của cả học kỳ, năm để xếp loại tương tự điểm từng loại thi đua tháng, trong đó không có tháng nào bị không XL./.
